TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2018/HS-PT
Ngày 13-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đồng Chung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến

Ông Phạm Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2018/TLPT-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Hồ Đức V và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2018/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hồ Đức V, sinh năm 1979 tại tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Tổ 9, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Khắc C và bà Võ Thị L; có vợ là chị Lê Thị Thuỳ Q và 02 con; con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án: 01 tiền án, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2017/HS-ST ngày 16-11-2017 của Toà án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày 16-11-2017; bị bắt tạm giữ từ ngày 07-4-2018 đến ngày 13-4-2018 được tại ngoại – Có mặt.

2. Huỳnh Phi L, sinh năm 1976 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ 2, khối 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh R và bà Nguyễn Thị H (Đều đã chết); có vợ là chị Đào Thị T và 01 con sinh năm 2014; bị bắt tạm giữ từ ngày 07-4-2018 đến ngày 13-4-2018 được tại ngoại - Có mặt.

3. Trần Văn T sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ 3, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Bán vé máy bay; trình độ học vấn:12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần

Văn T và bà Phạm Thị S; có vợ là Trần Thị Ngọc H; bị bắt tạm giữ từ ngày 07-4-2018 đến ngày 13-4-2018 được tại ngoại – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 07-4-2018, Hồ Đức V, Huỳnh Phi L Trần Văn T, đến quán cà phê G tại tổ 1, phường N1, thị xã G, tỉnh Đắk Nông do chị Đào Thị Q làm chủ, để uống nước. Tại đây, cả ba thấy tại chòi lá của quán có một số người (Không rõ nhân thân lai lịch) đang chơi đánh bài Liêng tố ăn tiền nên đến tham gia chơi cùng.

Hình thức đánh Liêng tố được quy định như sau: Người chơi sử dụng 01 bộ bài Tú lơ khơ loại 52 lá để chia bài; người thắng sẽ được chia bài. Trước khi chia mỗi người chơi đặt ra 10.000đ (Gọi là tiền tẩy), sau đó nhà cái sẽ chia đều cho mỗi người 03 lá bài. Trên cơ sở bài được chia, những người chơi sẽ tố bài với nhau với mức tố thấp nhất là 10.000đ và mức cao nhất là 100.000đ (Gọi là tiền tố bài). Nhà cái sẽ được quyền tố trước và lần lượt đến những người chơi tố theo thứ tự từ trái sang phải. Người chơi nào thấy bài mình không có khả năng thắng thì được quyền không tố, bỏ bài nhường quyền cho người chơi tiếp theo và bị mất tiền tẩy và tiền đã tố. Người chơi tố bài với nhau đến khi ván bài chỉ còn 01 người, những người chơi khác bỏ bài thì người đó thắng và được hết số tiền người chơi khác đã đặt tẩy và tố bài, người thua mất hết số tiền bỏ ra. Trường hợp, ván bài còn 02 người chơi trở lên nhưng không ai tố nữa thì người chơi sẽ so bài với nhau để phân định thắng thua. Khi so bài, thứ tự các lá bài tính từ cao xuống thấp là chất cơ, rô, chuồn, bích; lá bài Xì (ký hiệu "A") là cao nhất, lá bài hai (Ký hiệu "2") là thấp nhất. Thứ tự tính bài như sau: Lớn nhất là "Sáp" (có 03 lá bài giống nhau, lớn nhất là có 03 lá bài Xì, nhỏ nhất có 03 lá bài hai), tiếp đến là "Liêng" (có 03 lá bài liên tiếp nhau, lớn nhất là Q,K,A; nhỏ nhất là A, 2, 3), tiếp đến là "ba Tiên" (Có 03 lá bài hình người J, Q, K), tiếp đến là tính tổng điểm của 03 lá bài (Cao nhất là 09 điểm, nhỏ nhất là 0 điểm còn gọi là "bù"). Số điểm của một lá bài tương ứng với số ký hiệu trên lá bài, đối với lá bài ký hiệu A được tính là 01 điểm, lá bài ký hiệu "J", "Q", "K" được tính là 0 điểm). Nếu tổng điểm của 03 lá bài cao hơn 09 điểm thì lấy số hàng đơn vị để tính điểm bài. Trường hợp, người chơi có 03 lá bài giống nhau hoặc mức điểm bằng nhau thì tính theo chất "Cơ, rô chuồn, bích" để phân định thắng thua theo thứ tự từ lá bài lớn nhất đến nhỏ nhất.

Cả nhóm chơi được khoảng 20 phút thì một số người ra về, chỉ còn lại Hồ Đức V, Huỳnh Phi L, Trần Văn T ngồi lại tiếp tục chơi, khoảng 15 phút sau thì có thêm Phùng Duy K đến tham gia chơi cùng. Các bị cáo chơi liên tục đến 16 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc 1.410.000đ, thu giữ trên người các bị cáo số tiền 3.760.000đ.

Trước khi đánh bạc, Hồ Đức V có 2.470.000đ, Huỳnh Phi L có 1.300.000đ, Trần Văn T có 1.200.000đ, Phùng Duy K có 200.000đ và đều sử dụng hết số tiền mình có vào mục đích đánh bạc (Tổng số tiền là 5.170.000đ).

Vật chứng của vụ án: 01 bộ bài Tú lơ khơ loại 52 lá, đã qua sử dụng; số tiền: 5.170.000đ.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2018/HS-ST ngày 11-9-2018 của Toà án nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã quyết định:

Tuyên bố: Hồ Đức V, Huỳnh Phi L, Trần Văn T, Phùng Duy K phạm tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Đức V 08 (tám) tháng tù; tổng hợp hình phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2017/HS-ST ngày 16-11-2017 của Toà án nhân dân thị xã Gia Nghĩa tỉnh Đắk Nông. Buộc Hồ Đức V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 *(Một)* năm tù, được trừ đi thời gian đã bị bắt tạm giữ từ ngày 23-7-2017 đến ngày 25-7-2017 và từ ngày 07-4-2018 đến ngày 13-4-2018. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Phi L, Trần Văn T:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Phi L 05 *(Năm)* tháng tù, được trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ từ ngày 07-4-2018 đến ngày 13-4-2018. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T 05 *(Năm)* tháng tù, được trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ từ ngày 07-4-2018 đến ngày 13-4-2018. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Phùng Duy K 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; xử lý vật chứng; tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 18-9-2018 bị cáo Hồ Đức V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 21-9-2018 bị cáo Huỳnh Phi L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 25-9-2018 bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo Hồ Đức V trình bày đồng ý với bản án sơ thẩm và không kháng cáo.

Bị cáo Huỳnh Phi L không bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo

Bị cáo Trần Văn T không bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo đối với bị cáo Hồ Đức V; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Phi L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2018/HS-ST ngày 11-9-2018 của Toà án nhân dân thị xã Gia Nghĩa về phần hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Phi L; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2018/HS-ST ngày 11-9-2018 của Toà án nhân dân

thị xã Gia Nghĩa về mức hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T và áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Trần Văn T được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2018/HS-ST ngày 11-9-2018 của Toà án nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã kết án các bị cáo Hồ Đức V, Huỳnh Phi L, Trần Văn T về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Đối với kháng cáo của bị cáo Hồ Đức V, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 18-9-2018 Toà án cấp sơ thẩm nhận được đơn kháng cáo đề ngày 15-9-2018 đứng tên bị cáo Hồ Đức V. Sau khi nhận được thông báo kháng cáo của Toà án, ngày 26-9-2018 bị cáo Hồ Đức V có đơn xin trình bày bị cáo đồng ý với bản án sơ thẩm và không kháng cáo, chữ ký trong đơn kháng cáo không phải là của bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Hồ Đức V khẳng định bị cáo đồng ý với bản án sơ thẩm và không kháng cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét đối với đơn kháng cáo đề ngày 15-9-2018 đứng tên Hồ Đức V.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại giai đoạn sơ thẩm, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cụ thể: *"Phạm Tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"*, *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 05 tháng tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo này của bị cáo Trần Văn T.

[4]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Phi L và bị cáo Trần Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có đầy đủ các điều kiện khác để được hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng về án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy: Không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần cho các bị cáo được hưởng án treo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Phi L và bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng, cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Phi L và bị cáo Trần Văn T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2018/HS-ST ngày 11-9-2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa về phần hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Phi L và bị cáo Trần Văn T.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với vị cáo Huỳnh Phi L và bị cáo Trần Văn T.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phi L 05 *(Năm)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 *(Một)* năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Huỳnh Phi L cho Uỷ ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lăk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 05 *(Năm)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 *(Một)* năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Trần Văn T cho Uỷ ban nhân dân phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 *(Hai)* lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án: Bị cáo Huỳnh Phi L và bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Đắk Nông;
- CA thị xã Gia Nghĩa;
- TAND thị xã Gia Nghĩa;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã G;
- UBND phường T, thành phố B;
- UBND phường N, thị xã G;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ thụ lý.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Đồng Chung